

Châu Thành, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Số: 64/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 136/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị Mười M, sinh năm 1971.

Địa chỉ: E, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Chị Hoàng Thị Anh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn chị T:

Anh Lê Văn T1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: số B, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Hoàng Thị Anh T có trách nhiệm trả cho chị Hồ Thị M Một số tiền hụi là 177.000.000đ (Một trăm bảy mươi bảy triệu đồng).

Thời gian và phương thức hoàn trả các bên thực hiện theo quy định pháp luật tại Cơ quan thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Hoàng Thị Anh T tự nguyện chịu là 2.212.000đ (Hai triệu hai trăm mười hai nghìn đồng).

Chị Hồ Thị Mười M tự nguyện chịu là 2.213.000đ (Hai triệu hai trăm mười ba nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 4.850.000đ (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000274 ngày 25/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị Mười M được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.637.000đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện ;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Nguyễn Trọng Hiếu